

Thời gian : 15h00 - 21/12/2025 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28216553131	Trương Xuân Bìn	31/03/2004	Hòa Bình	31CHT7						
2	28212301345	Phạm Trung Đức	22/12/2004	Gia Lai	31CHT7						
3	28204632878	Võ Thị Vân Anh	19/07/2004	Đà Nẵng	31CHT8						
4	28204600536	Lã Thị Thanh Hằng	01/10/2004	Đắk Lắk	31CHT8						
5	28204936517	Lê Phạm Thanh Huyền	02/01/2004	Quảng Nam	31CHT8						
6	28216543813	Hồ Thị Thu Ngân	12/08/2004	Quảng Nam	31CHT8						
7	28218122017	Nguyễn Trịnh Hoàng	05/01/2004	Đà Nẵng	31CHT8						
8	28212352728	Nguyễn Thành Đạt	16/04/2004	Quảng Ngãi	31CYC7						
9	28217204684	Nguyễn Văn Tuấn Đạt	01/05/2004	Đà Nẵng	31CYC7						
10	28212302243	Phạm Duy Hoàng	12/07/2004	Quảng Ngãi	31CYC7						
11	28212354222	Nguyễn Ngọc Trường	02/09/2004	Đà Nẵng	31CYC7						
12	28212346137	Nguyễn Quốc Tịnh	26/01/2004	Đà Nẵng	31CYC7						
13	27203945412	Nguyễn Thị Phương Duyên	15/08/2003	Quảng Nam	30TBN2						Thi lại
14	28207100186	Phan Vũ Đình Đình	20/02/2004	Quảng Nam	31CBN3						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 12/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 15h00 - 21/12/2025 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28212301053	Nguyễn Xuân Bảo	13/01/2004	Gia Lai	31TBN12						
2	29207255383	Nguyễn Đào Đoan Châu	09/08/2005	Khánh Hòa	31TBN12						
3	27213836771	Nguyễn Quỳnh Chi	05/10/2003	Quảng Trị	31TBN12						
4	28204853934	Lê Trương Gia Hân	12/10/2004	Bình Định	31TBN12						
5	29207239970	Mai Nguyễn Thu Hiền	25/02/2005	Quảng Ngãi	31TBN12						
6	28216301344	Trần Gia Huy	14/02/2004	Gia Lai	31TBN12						
7	28204600516	Phạm Thị Bích Huyền	25/05/2004	Quảng Trị	31TBN12						
8	28204452610	Trần Thị Thùy Linh	19/04/2003	Quảng Bình	31TBN12						
9	28206126863	Phan Hoàng Tú Linh	08/10/2004	Đà Nẵng	31TBN12						
10	28208105772	Nguyễn Thị Thùy Linh	06/09/2004	Quảng Bình	31TBN12						
11	29207264104	Nguyễn Thị Trà My	26/04/2005	Đà Nẵng	31TBN12						
12	29206552475	Nguyễn Thảo Nguyên	23/07/2004	Thừa Thiên Huế	31TBN12						
13	28206822076	Đỗ Quý Phi	24/02/2004	Quảng Ngãi	31TBN12						
14	28212305725	Trương Hoàng Phúc	25/03/2004	Quảng Nam	31TBN12						
15	28204141690	Vũ Thị Kim Quỳnh	08/10/2004	Đắk Nông	31TBN12						
16	28212253672	Nguyễn Đức Thế	07/04/2004	Bình Định	31TBN12						
17	27211327005	Trần Văn Toàn	07/02/2003	Gia Lai	31TBN12						
18	28206536910	Nguyễn Thị Thảo Trâm	09/07/2004	Quảng Nam	31TBN12						
19	28206252562	Nguyễn Thị Phương Thảo	04/06/2004	Nghệ An	31SHT5						Lần 1
20	28208053626	Dương Thị Minh Thảo	10/03/2004	Đắk Nông	31SSC5						Thi lại
21	28208031328	Dương Thị Ngọc Thư	27/10/2004	Đà Nẵng	31SSC5						Thi lại
22	28218102264	Trần Trọng Phúc	14/05/2004	Đắk Lắk	31TBN10						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 12/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 15h00 - 21/12/2025 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	29204164487	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	20/12/2005	Quảng Trị	31TBN12						
2	29207254785	Trần An Hà Trang	15/11/2005	Khánh Hòa	31TBN12						
3	28209424598	Phan Ngọc Kiều Trinh	20/06/2004	Đà Nẵng	31TBN12						
4	28216704189	Tôn Thị Út Trinh	29/11/2004	Quảng Ngãi	31TBN12						
5	28212200122	Lê Huỳnh Anh Tuấn	19/11/2004	Quảng Trị	31TBN12						
6	29206565552	Lê Thị Ty	10/02/1997	Quảng Trị	31TBN12						
7	28208132099	Nguyễn Thị Thủy Phương	17/08/2004	Đà Nẵng	31TBN12						
8	28206502363	Võ Phan Hồng Viên	28/09/2004	Phú Yên	31TBN12						
9	28204622484	Trần Nguyễn Ý Vy	04/01/2004	Đà Nẵng	31TBN12						
10	28204652430	Tô Thị Mỹ Yên	10/04/2004	Phú Yên	31TBN12						
11	28206702994	Nguyễn Thị Ngọc Yển	08/01/2002	Thừa Thiên Huế	31TBN12						
12	28212303978	Phạm Văn Thành Đạt	22/07/2004	Khánh Hòa	31THT12						
13	28206504400	Nguyễn Thị Thùy Dương	25/03/2003	Quảng Nam	31THT12						
14	28206506855	Trương Thị Mỹ Hà	04/07/2004	Đắk Lắk	31THT12						
15	28214600618	Mai Ngọc Hải	15/10/2004	Quảng Trị	31THT12						
16	28213102908	Hà Xuân Huy	21/03/2004	Quảng Bình	31THT12						
17	28219604274	Nguyễn Bảo Khang	21/03/2004	Quảng Ngãi	31THT12						
18	28204642344	Hồ Thị Hoa Lan	01/09/2004	Nghệ An	31THT12						
19	28204349843	Nguyễn Thị Thùy Linh	25/04/2003	Quảng Nam	31THT12						
20	28213152948	Phan Công Linh	13/09/2004	Đà Nẵng	31THT12						
21	28212303547	Nguyễn Văn Lĩnh	23/07/2004	Gia Lai	31THT12						
22	28213104088	Nguyễn Thành Long	16/01/2004	Quảng Trị	31THT12						
23	28213103385	Nguyễn Duy Luân	29/02/2004	Phú Yên	31THT12						
24	28213100669	Đoàn Mạnh Thanh Nam	01/06/2004	Đà Nẵng	31THT12						
25	27202134279	Trần Yển Nhi	25/10/2003	Quảng Nam	31TBN2						Lần 1

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 12/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 15h00 - 21/12/2025 - Phòng : 606 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28204653281	Lưu Thị Kim Ngân	18/05/2004	Đà Nẵng	31THT12						
2	28212301061	Hoàng Duy Ngọc	07/12/2004	Đắk Lắk	31THT12						
3	28214329736	Trần Việt Nhân	03/03/2004	Đà Nẵng	31THT12						
4	28206506025	Lê Thị Cẩm Nhi	25/05/2004	Gia Lai	31THT12						
5	28206551984	Trần Thị Quỳnh Như	20/03/2004	Đà Nẵng	31THT12						
6	28207249030	Nguyễn Thị Như Quỳnh	20/03/2004	Quảng Ngãi	31THT12						
7	28212602406	Nguyễn Văn Sơn	03/11/2004	Đà Nẵng	31THT12						
8	28212945269	Tô Đình Sơn	10/08/2004	Lâm Đồng	31THT12						
9	28212306628	Bùi Vạn Thiên Tân	23/06/2004	Quảng Ngãi	31THT12						
10	28213100853	Kiều Quang Thương	15/05/2004	Quảng Ngãi	31THT12						
11	28206853386	Hồ Thị Chơn Tịnh	27/02/2004	Quảng Trị	31THT12						
12	28214651860	Võ Minh Tuấn	04/04/2004	Quảng Trị	31THT12						
13	28212336919	Nguyễn Thanh Tùng	02/02/2004	Quảng Ngãi	31THT12						
14	31265280010	Nguyễn Thị Phương Uyên	28/04/1999	Quảng Ngãi	31THT12						
15	27211343860	Phạm Trần Thanh Nhiên	01/09/2003	Quảng Nam	31THT8						Thi lại
16	28209328011	Nguyễn Thị Mỹ Dung	05/09/2003	Phú Yên	31THT9						Thi lại
17	28218001585	Vũ Tài Lân	04/01/2004	Kon Tum	31TSC10						Thi lại
18	28216604045	Lê Trọng Huy	20/11/2004	Quảng Trị	31TYC1						Thi lại
19	28206504793	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	26/10/2004	Gia Lai	31TYC1						Thi lại
20	28218254388	Nguyễn Sáng	16/02/2004	Đà Nẵng	31TYC9						Lần 1
21	28206502758	Trần Đặng Thị Khánh Tâm	25/12/2004	Quảng Nam	31TYC9						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG